

TENSES REVISION

(Past Simple vs. Present Perfect)

I. Tóm tắt kiến thức:

	Past Simple (Quá khứ đơn)	Present Perfect (Hiện tại hoàn thành)
Cách dùng	Một sự việc đã xảy ra và kết thúc ở một thời điểm xác định trong quá khứ.	Hành động/ sự việc xảy ra trong quá khứ (không xác định được thời gian xảy ra) nhưng kéo dài đến hiện tại hoặc có ý nghĩa trong ngữ cảnh hiện tại.
Công thức	(+) Thể khẳng định: – Động từ thường: S + V2/ V_ed – Động từ tobe: S + was/ were (-) Thể phủ định: – Động từ thường: S + did (not) + V_inf – Động từ tobe: S + was not/ were not (?) Thể nghi vấn: – Câu hỏi Yes/ No: Did + S + V_inf? + Động từ thường: Was/ were + S + ...? – Câu hỏi Wh- + Động từ thường: Wh + did + S + V_inf + Động từ tobe: Wh + was/ were + S + ...?	(+) Thể khẳng định: S + have/ has + V_ed/ V3 (-) Thể phủ định: S + have/ has + not + V_ed/ V3 (?) Thể nghi vấn: – Câu hỏi Yes/ No: Have/ has + S + V_ed/ V3? – Câu hỏi Wh-: Wh- + have/ has + S + V_ed/ V3?
Dấu hiệu nhận biết	+ Thường được dùng với các trạng từ chỉ thời gian trong quá khứ như: Yesterday, this morning/ afternoon/ evening, last night/ week/ month/ year, ago, in + năm trong quá khứ, when + sự việc trong quá khứ, ... + Khi trong câu có “for + khoảng thời gian trong quá khứ”. + Thói quen ở quá khứ và không còn ở hiện tại: Used to + V_inf.	Since + mốc thời gian, for + khoảng thời gian, until now/ up to now/ so far, over the past/ the last + số + years, recently/ in recent years/ lately, never, ever, just, already, yet, before, ...

II. Bài tập vận dụng:

Exercise 1: Choose the correct answer

- I to her before.
 A. talked
 B. have talked
 C. was talking
- He a fundraising event last month.

- A. organized
- B. had organized
- C. was organizing
- 3. He any competitions yet.
 - A. wasn't winning
 - B. didn't win
 - C. hasn't won
- 4. They their room before dinner.
 - A. cleaned
 - B. had cleaned
 - C. was cleaning
- 5. He to school last week. He was ill.
 - A. hasn't gone
 - B. went
 - C. didn't go
- 6. He sushi many times since then.
 - A. eats
 - B. has eaten
 - C. ate
- 7. I didn't breakfast yesterday.
 - A. have
 - B. had
 - C. has
- 8. Ben has just a vase.
 - A. break
 - B. broke
 - C. broken
- 9. Helen has already lunch.
 - A. have
 - B. has
 - C. had
- 10. The police the office 3 hours ago.
 - A. left
 - B. had left
 - C. was leaving

Exercise 2: Fill in the correct form of the verb in the sentence

- 1. We (not meet) Tommy last night.
- 2. I (visit) an art gallery recently.
- 3. Dean (not/ sleep) yet. He's still playing games.
- 4. After he (arrive) home, he (eat) dinner and (do) homework.
- 5. I (know) Mark for 10 years, but then he went abroad and we lost touch.
- 6. How long (you/ know) Johnny? I know you see him often.
- 7. He (work) as a strategic advisor at this company for a year.
- 8. She (travel) to many countries.

9. Jenny (arrive) ! Come and say hello!

10. This is the first time I (set up) a tent.

Exercise 3: Rewrite the sentence with the same meaning

1. The last time I watched "The Twilight Saga" series was 5 years ago.

=> I haven't

2. When did our teacher task us with a market research project?

=> How long

3. I last met him 3 days ago.

=> The last time

4. She started working as a recruiter 3 months ago.

=> She has

5. He began playing ice hockey when he was 6 years old.

=> He has

6. It is 2 years since the last time I went to Ha Nam.

=> I last

7. This is the first time I have seen such a professional gamer.

=> I have

8. I haven't been to Kanagawa for 5 years.

=> The last time

9. I have never eaten such delicious ramen like this before.

=> This is the first time

10. I have learnt German for 10 years.

=> I began

~ THE END ~